

KẾ HOẠCH

Triển khai Tổng điều tra Kinh tế, điều tra Cơ sở Hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức Tổng điều tra kinh tế năm 2021; căn cứ quy trình, phương án Tổng điều tra kinh tế năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1344/QĐ-KHĐT ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; quy trình, phương án Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 1006/QĐ-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ xây dựng Kế hoạch thực hiện Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính (sau đây gọi tắt là Tổng điều tra) trên địa bàn tỉnh năm 2021 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thu thập các thông tin về cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm các mục đích chính sau:

- Đánh giá sự phát triển về số lượng, quy mô và lao động của các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp; kết quả sản xuất kinh doanh; kết quả thu chi của cơ sở hành chính; mức độ ứng dụng công nghệ thông tin; cơ cấu và sự phân bố của các cơ sở, của lao động theo địa phương, theo ngành kinh tế và theo hình thức sở hữu, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý của Đảng, Nhà nước, các Bộ, ngành và của tỉnh;

- Tính toán chỉ tiêu thống kê chính thức của các chuyên ngành thống kê, chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP), Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) năm 2020 theo Đề án “Đổi mới quy trình biên soạn số liệu Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” và các chỉ tiêu thống kê khác thuộc Hệ thống tài khoản quốc gia;

- Cập nhật thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ chuyên đổi năm gốc so sánh phục vụ biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; làm dần tổng thể về cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp cho các cuộc điều tra chọn mẫu trong giai đoạn tiếp theo của ngành Thống kê, Nội vụ, các Bộ, ngành và của tỉnh;

- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, vùng, phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực... đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ, các Bộ, ngành và của tỉnh.

2. Yêu cầu

Tổng điều tra phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố, lưu trữ dữ liệu và bảo mật thông tin cuộc Tổng điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra;
- Thu thập, tổng hợp và công bố các số liệu có độ tin cậy cao, đầy đủ các nội dung điều tra theo Quyết định số 307/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tính kế thừa và so sánh với các kỳ Tổng điều tra trước;
- Đảm bảo tính khả thi về nội dung điều tra, đáp ứng yêu cầu tổng hợp chỉ tiêu thống kê quốc gia theo Luật Thống kê năm 2015, chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã, số liệu chính thức theo đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn;
- Đảm bảo thông tin điều tra đầy đủ, kịp thời, không trùng lặp, bỏ sót, phù hợp với điều kiện thực tế và có tính khả thi theo hướng ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong tất cả các công đoạn của Tổng điều tra;
- Bảo mật thông tin cá nhân thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc Tổng điều tra bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. CÁC NỘI DUNG CHÍNH CỦA TỔNG ĐIỀU TRA

1. Đối tượng, đơn vị tổng điều tra

1.1. Điều tra cơ sở hành chính

Gồm các cơ quan Đảng, Nhà nước, các cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính có sử dụng con dấu và tài khoản riêng. Cụ thể gồm các đơn vị điều tra sau:

- Các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị xã hội ở các cấp từ Trung ương đến địa phương;
- Các tổ chức chính trị - xã hội gồm: Mặt trận Tổ quốc, Tổng liên đoàn Lao động, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh;
- Các cơ sở trực thuộc cơ quan, đơn vị, tổ chức nêu trên (không bao gồm các đơn vị sự nghiệp, cơ sở kinh tế);
- Các đối tượng điều tra, đơn vị điều tra thuộc Bộ Quốc phòng và Bộ Công an được thực hiện theo phương án điều tra riêng do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện.

Các đối tượng, đơn vị điều tra thỏa mãn cả ba điều kiện sau:

- Là nơi trực tiếp diễn ra hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị xã hội, quản lý nhà nước, an ninh, quốc phòng, bảo đảm xã hội bắt buộc;
 - Có chủ thể quản lý hoặc người chịu trách nhiệm về các hoạt động tại thời điểm đó;
 - Có địa điểm xác định, thời gian hoạt động liên tục.
- Đơn vị cơ sở có thể là một cơ quan hoặc chi nhánh của cơ quan hành chính.

Cuộc Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 không bao gồm các đối tượng:

- Các đoàn ngoại giao, Đại sứ quán, Lãnh sự quán nước ngoài, các tổ chức quốc tế đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

1.2. Điều tra cơ sở kinh tế

a) Đối tượng điều tra là tổ chức, cá nhân chứa đựng thông tin cần thu thập. Trong cuộc điều tra này, đối tượng điều tra được xác định là *đơn vị cơ sở* hay còn được gọi là *đơn vị ngành kinh tế theo địa bàn*. Đơn vị điều tra thỏa mãn các điều kiện sau đây:

- Có địa điểm cố định trên địa bàn tỉnh để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động thuộc các ngành kinh tế;

- Có chủ thể sở hữu và người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động chuyên nghiệp;

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc theo tập quán kinh doanh.

- Mỗi đơn vị cơ sở chỉ đóng tại 1 địa bàn xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là xã) và chỉ tiến hành 1 loại hoạt động kinh tế thuộc ngành cấp 3.

Một đơn vị cơ sở đóng trên cùng một địa điểm nhưng thuộc địa bàn quản lý của từ 2 xã trở lên, quy ước theo diện tích lớn nhất của đơn vị cơ sở thuộc địa bàn xã nào thì đơn vị cơ sở được tính vào xã đó. Trường hợp, chưa xác định được theo diện tích, tiếp tục căn cứ vào địa điểm thực hiện công tác quản lý (hợp, phổ biến nghiệp vụ,...) để sắp xếp đơn vị cơ sở vào địa bàn xã phù hợp.

Căn cứ vào giá trị sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chính do đơn vị cơ sở tạo ra để xác định ngành kinh tế của đơn vị cơ sở.

b) Đối tượng điều tra bao gồm các loại cơ sở sau:

- *Cơ sở sản xuất kinh doanh (SXKD) của doanh nghiệp/hợp tác xã* là đơn vị cơ sở chỉ thực hiện 1 loại hoạt động SXKD trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 và chỉ đóng trên địa bàn 1 xã. Trong doanh nghiệp, cơ sở SXKD thường là địa điểm SXKD;

- *Cơ sở SXKD cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (viết gọn là cơ sở SXKD cá thể)* là đơn vị cơ sở của hộ gia đình, chỉ thực hiện 1 loại hoạt động SXKD không thuộc ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn của 1 xã;

- *Cơ sở SXKD thuộc cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp* là các đơn vị có hoạt động SXKD trực thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;

- *Cơ sở sự nghiệp, hiệp hội* là đơn vị cơ sở của đơn vị sự nghiệp, hiệp hội thực hiện một loại hoạt động trong phạm vi 1 ngành kinh tế cấp 3 trên địa bàn của 1 xã;

- *Tổ chức phi chính phủ của nước ngoài tại Việt Nam* là các tổ chức phi lợi nhuận, các quỹ xã hội, quỹ tư nhân, hoặc các hình thức tổ chức xã hội, phi lợi nhuận khác, được thành lập theo luật pháp nước ngoài, các hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận hoặc các mục đích khác tại Việt Nam;

- *Cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng*, là đơn vị cơ sở của đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng thực hiện hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trong phạm vi địa bàn 1 xã.

c) Đối tượng điều tra không bao gồm:

- Các cơ quan hành chính, Đảng, Đoàn thể;
- Cơ sở sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản của hộ;
- Cơ sở hoạt động thuộc lĩnh vực ngoại giao đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

d) Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là tổ chức, cá nhân mà qua đó tiếp cận với đối tượng điều tra để thu thập thông tin. Đơn vị điều tra được phân loại theo số lượng cơ sở và theo hình thức hoạt động.

(1) Phân loại đơn vị điều tra theo số lượng cơ sở

- *Đơn vị điều tra đơn cơ sở* là đơn vị điều tra chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý. Trong trường hợp này, văn phòng quản lý đóng trên cùng địa bàn xã để phục vụ trực tiếp cho đơn vị cơ sở tạo ra sản phẩm đầu ra của đơn vị điều tra. Do đó, văn phòng quản lý không được xem xét như một đơn vị cơ sở riêng biệt và xem như đơn vị điều tra chỉ có một đơn vị cơ sở duy nhất. Đơn vị điều tra đơn cơ sở được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất của nó.

- *Đơn vị điều tra đa cơ sở* là đơn vị điều tra có từ hai đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã khác với văn phòng quản lý. Ở đây, văn phòng quản lý được xác định là một đơn vị cơ sở và xếp vào ngành hoạt động của trụ sở văn phòng (trừ văn phòng quản lý của đơn vị hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm được xếp vào cùng ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm). Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà đơn vị cơ sở đó sản xuất ra.

Đối với cơ sở SXKD cá thể phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (viết gọn là NLTS), thường không có văn phòng quản lý. Do đó, đơn vị điều tra đa cơ sở SXKD cá thể phi NLTS là cơ sở có từ hai hoạt động SXKD trở lên.

(2) Phân loại đơn vị điều tra theo hình thức hoạt động

✓ Doanh nghiệp

Doanh nghiệp được thành lập và chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp; Hợp tác xã/Liên hiệp hợp tác xã, Quỹ tín dụng nhân dân (viết gọn là Doanh nghiệp). Doanh nghiệp bao gồm:

- *Doanh nghiệp đơn cơ sở* chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn (xã) với văn phòng quản lý của doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp đơn cơ sở, đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính của địa điểm SXKD duy nhất;

- *Doanh nghiệp đa cơ sở* có từ hai đơn vị cơ sở đóng trên cùng xã với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã khác với văn phòng quản lý. Theo đó, văn phòng quản lý được xác định là một đơn vị cơ sở và xếp vào ngành hoạt động của trụ sở văn phòng (trừ văn phòng quản lý của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm được xếp vào

cùng ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm). Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà đơn vị cơ sở sản xuất ra. Đối với doanh nghiệp đa cơ sở, đơn vị cơ sở có thể đóng trên cùng hoặc không cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý.

- *Tập đoàn, tổng công ty*: Đối với tập đoàn, tổng công ty và doanh nghiệp có hoạt động hạch toán toàn ngành thuộc các lĩnh vực: bưu chính, viễn thông, điện lực, bảo hiểm, hàng không, đường sắt, ngân hàng có nhiều đơn vị cơ sở đóng trên phạm vi cả nước, Tổng cục Thống kê tổ chức điều tra văn phòng quản lý và các đơn vị cơ sở hạch toán phụ thuộc đóng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Cục Thống kê tỉnh chỉ tiến hành thu thập thông tin đối với các doanh nghiệp hạch toán độc lập, không thuộc hoạt động hạch toán toàn ngành, trực thuộc các tập đoàn, tổng công ty này có địa điểm đóng trên địa bàn tỉnh.

Lưu ý: Đơn vị điều tra là doanh nghiệp, các đơn vị cơ sở thường là các địa điểm SXKD. Tuy nhiên, trên thực tế trong doanh nghiệp nhà nước có các cơ sở sự nghiệp (như trường học, bệnh viện,...) do đó, đối tượng điều tra trong các doanh nghiệp bao gồm tất cả các loại đơn vị cơ sở trực thuộc như: cơ sở SXKD, cơ sở sự nghiệp,...

✓ *Cơ sở SXKD cá thể*

Cơ sở SXKD cá thể thuộc sở hữu của một người, một nhóm người hoặc một gia đình, chưa đăng ký hoạt động theo loại hình doanh nghiệp, không bao gồm hộ thực hiện duy nhất một hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản. Cơ sở SXKD cá thể bao gồm:

- *Cơ sở đơn* là cơ sở chỉ có một hoạt động SXKD. Trong cơ sở đơn, đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất.

- *Hộ đa cơ sở* có từ hai cơ sở SXKD cá thể trở lên. Cơ sở SXKD cá thể của hộ đa cơ sở được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà cơ sở sản xuất ra.

Lưu ý: Đối với cả hai loại cơ sở đơn và hộ đa cơ sở, cơ sở SXKD cá thể có thể đóng trên cùng hoặc không cùng địa bàn xã với địa điểm mà chủ cơ sở sinh sống.

Riêng cơ sở SXKD cá thể ngành xây dựng, do đặc thù của hoạt động này và mục tiêu thống kê số lượng cơ sở, quy định: cơ sở SXKD cá thể xây dựng là đội/tổ/nhóm cá thể (gọi chung là đội xây dựng cá thể) do một người đứng ra làm đội trưởng (hay còn gọi là chủ/cai thầu xây dựng) thực hiện nhận thầu và tiến hành xây dựng mới, lắp đặt thiết bị, sửa chữa công trình xây dựng; được xác định theo tên và địa chỉ thường trú của chủ cơ sở (đội trưởng). Số lượng đơn vị cơ sở tính theo số lượng đội trưởng; không xác định số lượng cơ sở theo số lượng công trình mà đội trưởng đang tiến hành xây dựng. Trường hợp đội trưởng xây dựng nhận nhiều công trình xây dựng tại cùng một thời điểm vẫn chỉ tính là một cơ sở.

✓ *Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội*

Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội là loại hình tổ chức dịch vụ do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội,

doanh nghiệp thành lập hoặc cho phép thành lập theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện chức năng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cho xã hội.

- *Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đơn cơ sở* chỉ có một đơn vị cơ sở đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý của đơn vị sự nghiệp. Trong đơn vị sự nghiệp đơn cơ sở, đơn vị điều tra cũng chính là đối tượng điều tra và được xếp vào ngành hoạt động của đơn vị cơ sở duy nhất.

- *Đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đa cơ sở* có từ hai đơn vị cơ sở thực hiện từ hai hoạt động trở lên đóng trên cùng địa bàn xã với văn phòng quản lý hoặc có ít nhất một đơn vị cơ sở đóng tại địa bàn xã khác. Các đơn vị cơ sở khác được xếp vào ngành hoạt động dựa trên sản phẩm chính mà nó sản xuất ra.

✓ **Đơn vị tôn giáo, tín ngưỡng**

- Cơ sở tôn giáo là nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và những cơ sở khác của tôn giáo được Nhà nước công nhận như: chùa, tự, viện, tịnh xá, niệm Phật đường, nhà thờ, nhà thờ họ công giáo, nhà nguyện, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo.

- Cơ sở tín ngưỡng là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng của cộng đồng. Gồm các cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, phủ, am và tương đương. *Loại trừ: các cơ sở tín ngưỡng là miếu, từ đường, nhà thờ họ của dòng họ gia đình.*

2. Phạm vi Tổng điều tra

Cuộc Tổng điều tra được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh đối với tất cả các đơn vị điều tra thuộc các loại hình kinh tế, ngành kinh tế từ ngành A đến ngành U theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (VSIC 2018).

3. Nội dung điều tra

Nội dung điều tra bao gồm nhóm thông tin sau:

- Thông tin chung về cơ sở;
- Thông tin về lao động và thu nhập của người lao động;
- Thông tin về kết quả, chi phí SXKD;
- Thông tin về tình hình ứng dụng công nghệ thông tin;
- Thông tin về tình hình tiếp cận tài chính, hội nhập kinh tế quốc tế và thông tin chuyên đề về đơn vị điều tra.

- Thông tin về định danh, lao động, các sản phẩm thuộc địa điểm và chi phí hoạt động/chi phí sản xuất kinh doanh của các địa điểm trực thuộc.

4. Các loại phiếu điều tra

Gồm 23 loại phiếu điều tra các loại:

- Khối doanh nghiệp: Áp dụng 17 loại phiếu;
- Khối sự nghiệp, hiệp hội: Áp dụng 02 loại phiếu;
- Khối hành chính: Áp dụng 01 loại phiếu;
- Khối cá thể: Áp dụng 02 loại phiếu;
- Khối tôn giáo: Áp dụng 01 loại phiếu.

5. Các bảng danh mục sử dụng trong Tổng điều tra

Tổng điều tra kinh tế năm 2021 sử dụng các bảng danh mục sau:

- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam năm 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
- Danh mục các đơn vị hành chính ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra;
- Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;
- Danh mục các nước và vùng lãnh thổ: Áp dụng Bảng danh mục các nước và vùng lãnh thổ do Tổng cục Thống kê quy định;
- Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Thời điểm, thời gian và phương pháp Tổng điều tra

6.1. Thời điểm, thời kỳ Tổng điều tra

a) Thời điểm Tổng điều tra:

- Đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội và đơn vị hành chính: thời điểm điều tra tiến hành vào ngày 01/3/2021.
- Đối với cơ sở SXKD cá thể, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: thời điểm điều tra tiến hành vào ngày 01/7/2021.

b) Thời kỳ của Tổng điều tra: Những chỉ tiêu thu thập theo thời kỳ được lấy thông tin theo số liệu phát sinh trong năm 2020 hoặc các tháng năm 2021 tùy theo từng chỉ tiêu và đơn vị điều tra, được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

6.2. Thời gian chuẩn bị và thu thập thông tin

- Đối với đơn vị điều tra là doanh nghiệp: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/3/2021 đến hết ngày 30/5/2021;
- Đối với đơn vị sự nghiệp, hiệp hội: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/02/2021 đến hết ngày 28/02/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/3/2021 đến hết ngày 30/4/2021;
- Đối với đơn vị hành chính: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin trong từ ngày 15/01/2021 đến ngày 15/02/2021; thời gian thu thập thông tin trong từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/4/2021;
- Đối với cơ sở SXKD cá thể: Thời gian chuẩn bị thu thập từ ngày 02/5/2021 đến hết ngày 15/6/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/7/2021;
- Đối với cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Thời gian chuẩn bị thu thập thông tin từ ngày 01/6/2021 đến hết ngày 15/6/2021; thời gian thu thập thông tin từ ngày 01/7/2021 đến hết ngày 30/7/2021.

7. Loại điều tra

Tổng điều tra là loại điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

7.1 Điều tra toàn bộ: Thực hiện đối với các đối tượng, đơn vị điều tra nhằm thu thập thông tin cơ bản về cơ sở.

7.2 Điều tra chọn mẫu: Thực hiện đối với các đối tượng, đơn vị điều tra được chọn mẫu nhằm thu thập một số thông tin chi tiết cho từng loại đơn vị điều tra. Số lượng, phương pháp và quy trình chọn mẫu được quy định riêng cho từng loại đơn vị điều tra.

8. Phương pháp thu thập thông tin

Tổng điều tra áp dụng kết hợp phương pháp phỏng vấn trực tiếp và phương pháp gián tiếp tùy theo đơn vị điều tra:

+ **Đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội:** Thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Tổng điều tra kinh tế 2021 (viết gọn là Trang thông tin điện tử TĐT). Điều tra viên có trách nhiệm cung cấp tài khoản, mật khẩu để đơn vị điều tra đăng nhập vào hệ thống và hướng dẫn người cung cấp thông tin điền thông tin vào bảng hỏi điện tử (web-form) trên Trang thông tin điện tử TĐT.

+ **Đối với các cơ sở hành chính:** Được cấp tài khoản và mật khẩu để đăng nhập và tự cung cấp thông tin vào phiếu web-form (phiếu điều tra trực tuyến) trên Trang thông tin điện tử của Điều tra cơ sở hành chính theo địa chỉ: cshc.moha.gov.vn. (người cung cấp thông tin ở đơn vị điều tra là: Lãnh đạo cơ quan, lãnh đạo văn phòng cơ quan; người quản lý hoặc người phụ trách cơ sở trực thuộc cơ quan hành chính; hoặc người được ủy quyền có thể trả lời đầy đủ, chính xác các thông tin trong phiếu điều tra).

+ **Đối với cơ sở SXKD cá thể và cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng:** Điều tra viên đến từng cơ sở gặp người cung cấp thông tin (chủ cơ sở) để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử (CAPI) được thiết kế trên thiết bị điện tử cầm tay.

III. CÁC BƯỚC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Xác định địa bàn và lập bảng kê các đơn vị điều tra

1.1. Khối doanh nghiệp

Do Tổ Thường trực giúp việc Ban chỉ đạo Trung ương (viết gọn là Tổ TT TW) thực hiện.

Thời gian: Tháng 02/2021.

1.2. Khối hành chính, sự nghiệp, hiệp hội

Ban chỉ đạo tỉnh hoàn thành thông tin định danh về các cơ sở hành chính trước ngày 04/02/2021.

Ban chỉ đạo cấp tỉnh hoàn thành thông tin định danh về các đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, cơ sở SXKD thuộc các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trước ngày 25/02/2021.

1.3. Khối cá thể

- Quy định địa bàn điều tra: Địa bàn điều tra cơ sở SXKD cá thể là tổ dân

phố, thôn, ấp, bản. Các khu vực tập trung nhiều cơ sở SXKD cá thể như chợ, siêu thị, trung tâm thương mại thì mỗi khu vực này là một địa bàn điều tra riêng và giao cho các Ban quản lý những khu vực đó phối hợp triển khai thu thập thông tin.

BCĐ các cấp căn cứ vào hướng dẫn và tình hình thực tế để phân chia số lượng địa bàn điều tra cho mỗi điều tra viên, giám sát viên cho phù hợp.

- Thực hiện thu thập thông tin cơ bản của toàn bộ cơ sở SXKD cá thể: Điều tra viên tiến hành thu thập thông tin cơ bản của toàn bộ cơ sở SXKD cá thể thực tế tại địa bàn và hoàn thành trước 15/6/2021.

1.4. Cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng

Trên cơ sở thông tin về các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng do Bộ Nội vụ (Ban Tôn giáo Chính phủ) cung cấp thông tin ban đầu, BCĐ các cấp cập nhật thông tin định danh về các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng do UBND các cấp quản lý, theo dõi.

Thông tin thực tế về các đơn vị điều tra thuộc khối tôn giáo hoàn thành trước ngày 15/6/2021.

1.5. Tổng hợp thông tin về đơn vị điều tra toàn bộ

Tổng hợp thông tin về đơn vị điều tra hành chính, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp theo từng khối, địa bàn điều tra để làm căn cứ điều tra, chọn mẫu, phân chia số lượng đơn vị điều tra và địa bàn điều tra cho điều tra viên theo từng loại đơn vị điều tra.

1.6. Danh sách các đơn vị điều tra mẫu

- Doanh nghiệp: Tổ TT TW thực hiện chọn mẫu doanh nghiệp, hợp tác xã và gửi danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã được chọn mẫu cho BCĐ cấp tỉnh để tiến hành điều tra doanh nghiệp giai đoạn 2.

- Cơ sở SXKD cá thể: Tổ TT cấp tỉnh thực hiện chọn mẫu theo hướng dẫn của BCĐ TW, sử dụng phần mềm máy tính thống nhất trên toàn quốc. Thời gian hoàn thành việc rà soát, chọn mẫu và danh sách cơ sở mẫu trước ngày 20/6/2021.

2. Tuyển dụng điều tra viên, giám sát viên và quản trị hệ thống

2.1. Nhiệm vụ của điều tra viên, giám sát viên và quản trị hệ thống

a) Nhiệm vụ của điều tra viên

- *Khối doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội*

+ Tham dự đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên;

+ Liên hệ với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp cung cấp tài khoản (tên đăng nhập, mật khẩu) và hướng dẫn người cung cấp thông tin truy cập vào Trang thông tin điện tử TĐT và khai thông tin theo bảng hỏi điện tử;

+ Hướng dẫn qui trình kê khai và giải đáp thắc mắc cho người cung cấp cung cấp thông tin theo yêu cầu của phương án điều tra;

+ Kiểm soát tiến độ, đôn đốc, nhắc nhở, hỗ trợ doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp trả lời chính xác và đầy đủ các chỉ tiêu trong bảng hỏi phù hợp với ngành nghề SXKD thực tế của cơ sở;

- + Kiểm tra logic, chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp và liên hệ lại nếu cần xác minh, chỉnh sửa và cập nhật lại thông tin trên Trang thông tin điện tử TĐT;
- + Ghi mã, chuyển đổi những chỉ tiêu liên quan theo các bảng mã quy định (đơn vị hành chính, ngành kinh tế, sản phẩm sản xuất, tiêu thụ và tồn kho...);
- + Báo cáo cho Tổ thường trực cấp tỉnh, huyện những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin nằm ngoài qui định của phương án điều tra;
- + Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.
- *Khối cá thể, tôn giáo*
- + Tham dự đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho điều tra viên;
- + Trực tiếp đến các đơn vị điều tra được phân công để phỏng vấn thu thập thông tin của cơ sở theo đúng yêu cầu;
- + Thực hiện đầy đủ các quy định đối với điều tra viên trong quy trình thu thập thông tin và hoàn thành các công việc có liên quan khác.

b) Nhiệm vụ của giám sát viên

- Giám sát Ban chỉ đạo cấp huyện tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp xã và điều tra viên;
- Theo dõi sát tiến độ thu thập thông tin của điều tra viên được phân công quản lý; đôn đốc điều tra viên thực hiện đúng tiến độ thu thập thông tin theo quy định;
- Báo cáo cho Tổ Thường trực cấp tỉnh/huyện những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin doanh nghiệp nằm ngoài quy định của Phương án điều tra;
- Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

Lưu ý: Đối với giám sát viên các cơ sở hành chính phải thực hiện thêm các nhiệm vụ sau:

- + *Kiểm soát logic, chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp và liên hệ lại nếu cần xác minh, chỉnh sửa và cập nhật lại thông tin trên trang thông tin điện tử cuộc điều tra;*
- + *Ghi mã, chuyển đổi những chỉ tiêu liên quan theo các bảng mã quy định (đơn vị hành chính, ngành kinh tế, sản phẩm sản xuất...).*

c) Nhiệm vụ của quản trị hệ thống

- Đảm bảo ổn định, thường xuyên, liên tục hệ thống thu thập thông tin của Tổng điều tra;
- Quản lý toàn bộ tài khoản của Tổ thường trực, giám sát viên, điều tra viên, doanh nghiệp, người cung cấp thông tin thuộc cấp quản lý (tài khoản sử dụng);
- Phân quyền cho các tài khoản sử dụng theo qui định;
- Cập nhật các thông tin liên quan đến Tổng điều tra: Văn bản pháp lý liên quan, thông báo nghiệp vụ, danh sách đơn vị điều tra.

2.2. Số lượng điều tra viên cần tuyển chọn

Số lượng điều tra viên: Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa bàn điều tra, BCD cấp tỉnh, huyện, xã xác định định mức theo địa bàn điều tra hoặc số lượng đơn vị điều tra phù hợp cho mỗi điều tra viên.

Để đảm bảo tính chủ động và tiến độ Tổng điều tra, cần tuyển chọn và tập huấn dự phòng thêm 3% số điều tra viên.

2.3. Tuyển chọn điều tra viên và giám sát viên

BCD cấp tỉnh, huyện, xã chịu trách nhiệm tuyển chọn điều tra viên, thích hợp cho từng loại đơn vị điều tra. BCD cấp huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn BCD cấp xã tuyển chọn điều tra viên cho từng địa bàn điều tra thuộc địa bàn huyện phụ trách.

Cuộc Tổng điều tra kinh tế gồm 03 cấp giám sát: Giám sát viên cấp Trung ương, giám sát viên cấp tỉnh và giám sát viên cấp huyện với nhiệm vụ giám sát hoạt động của điều tra viên, hỗ trợ chuyên môn cho người tham gia điều tra ở cấp dưới.

Chú ý:

- Đối với đơn vị điều tra là cơ sở hành chính: Giám sát viên các cấp là công chức ngành Nội vụ hoặc công chức, viên chức của các đơn vị được trưng tập cho cuộc điều tra.

- Đối với các đơn vị điều tra còn lại: Giám sát viên các cấp là công chức, viên chức ngành thống kê được trưng tập cho cuộc điều tra.

3. Tập huấn nghiệp vụ Tổng điều tra

3.1. Cấp tỉnh

- Đối với các đơn vị điều tra là doanh nghiệp, cơ sở sự nghiệp, hiệp hội, cơ sở cá thể, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Cục Thống kê tổ chức tập huấn trực tiếp cho thành viên Tổ TT cấp tỉnh, giám sát viên cấp tỉnh và giảng viên cấp huyện.

+ Tập huấn nghiệp vụ điều tra, sử dụng thiết bị và phần mềm: Thời gian hội nghị 2 ngày (đã thực hiện từ ngày 11-13 tháng 01/2021 đối với thành phần là giám sát viên, giảng viên là công chức ngành thống kê).

+ Tập huấn công tác phân cấp, kiểm tra giám sát cho các giám sát viên cấp tỉnh và cấp huyện. Thời gian hội nghị 2 ngày, thực hiện trong tháng 02/2021. Thành phần và số lượng do Cục trưởng Cục Thống kê quy định.

- Đối với cơ sở hành chính: Ban chỉ đạo điều tra cơ sở hành chính Trung ương kết hợp với Tổng cục Thống kê để tổ chức các hội nghị tập huấn các cấp cùng với hội nghị tập huấn phục vụ Tổng điều tra kinh tế (đã thực hiện).

3.2. Cấp huyện

Chi cục Thống kê tổ chức tập huấn trực tiếp cho giám sát viên cấp huyện, điều tra viên.

- Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên Phiếu doanh nghiệp, sự nghiệp, hiệp hội. Thời gian tập huấn: 1 ngày, dự kiến vào ngày 26/02/2021;

- Tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, giám sát viên Phiếu cá thể, tôn giáo. Thời gian tập huấn: 1 ngày, dự kiến ngày 24/6/2021;

- Hướng dẫn sử dụng thiết bị di động để thu thập thông tin trên Phiếu điều tra điện tử cho điều tra viên và giám sát viên Phiếu cá thể, tôn giáo. Thời gian tập huấn: 1 ngày, dự kiến ngày 25/6/2021.

4. Hoạt động tuyên truyền

4.1. Công tác tuyên truyền

- Tập trung làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung, kế hoạch, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong quá trình thực hiện Tổng điều tra.

- BCD các cấp huy động tối đa các nguồn lực phục vụ công tác tuyên truyền Tổng điều tra đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

4.2. Thời gian thực hiện hoạt động tuyên truyền

- Tuyên truyền nội dung chung về Tổng điều tra và chuyên đề về doanh nghiệp, đơn vị hành chính, sự nghiệp bắt đầu từ tháng 01 năm 2021.

- Tuyên truyền nội dung Tổng điều tra về cơ sở cá thể, tôn giáo từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2021.

5. Triển khai thu thập thông tin

5.1. Thu thập thông tin qua web-form

Thu thập thông tin qua web-form được áp dụng chung cho cả hai giai đoạn điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu, bao gồm các công việc sau:

- Đối với khối hành chính: Quản trị hệ thống liên hệ và cung cấp tài khoản cho các cơ sở hành chính;

+ Cơ sở hành chính đăng nhập vào hệ thống và thực hiện cung cấp thông tin theo hướng dẫn;

+ Sau khi cơ sở hành chính hoàn thành cung cấp thông tin, giám sát viên có trách nhiệm kiểm tra chất lượng thông tin kê khai, xác minh lại thông tin do cơ sở hành chính đã cung cấp (nếu cần) và tiến hành hoàn thiện bảng hỏi điện tử;

+ Bảng hỏi điện tử được kiểm tra, làm sạch, giám sát viên thực hiện ghi mã sản phẩm/dịch vụ (theo mã ngành sản phẩm VCPA2018) do cơ sở hành chính đã kê khai và xác nhận hoàn thành bảng hỏi điện tử trên hệ thống.

- Đối với khối doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội:

+ Điều tra viên liên hệ và cung cấp tài khoản cho doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội;

+ Doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đăng nhập vào hệ thống và thực hiện cung cấp thông tin theo hướng dẫn của điều tra viên;

+ Sau khi doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội hoàn thành cung cấp thông tin, điều tra viên có trách nhiệm kiểm tra chất lượng thông tin kê khai, xác minh lại thông tin do doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đã cung cấp (nếu cần) và tiến hành hoàn thiện bảng hỏi điện tử;

+ Bảng hỏi điện tử được kiểm tra, làm sạch, điều tra viên thực hiện ghi mã sản phẩm/dịch vụ (theo mã ngành sản phẩm VCPA 2018) do doanh nghiệp, chi nhánh của doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội đã kê khai và xác nhận hoàn thành bảng hỏi điện tử trên hệ thống.

5.2. Thu thập thông tin qua phỏng vấn trực tiếp

- Đối với việc thu thập thông tin tại cơ sở SXKD cá thể: Trước khi đến hộ, điều tra viên cùng giám sát viên kiểm tra lại thiết bị di động và thông tin định danh của từng địa bàn điều tra. Thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại thông minh) được huy động từ các điều tra viên hoặc các tổ chức tại địa phương theo hình thức hỗ trợ thuê thiết bị.

- Đối với những cơ sở điều tra đầu tiên, điều tra viên đi cùng cán bộ tổ dân phố, thôn, giám sát viên để cùng phỏng vấn chủ cơ sở, đồng thời xem xét các thông tin chủ cơ sở cung cấp có sát với thực tế hay không, từ đó rút kinh nghiệm phương pháp phỏng vấn đối với các cơ sở tiếp theo.

Trong quá trình thu thập thông tin, nếu chủ cơ sở chưa rõ câu hỏi, điều tra viên cần giải thích thêm. Điều tra viên chỉ ghi vào phiếu những thông tin trung thực và đã được kiểm tra, nhất là các thông tin về doanh thu, sản lượng SXKD. Điều tra viên tuyệt đối không được tự ý ghi chép vào phiếu những thông tin sai sự thật dưới mọi hình thức.

- Đối với các đơn vị điều tra là cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng: Điều tra viên cần thông báo trước cho các đơn vị điều tra về thời gian điều tra viên đến và khoảng thời gian cần thiết dành cho việc thu thập thông tin.

6. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc Tổng điều tra, BCD các cấp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian tập huấn, thu thập, thông tin.

- Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra là các thành viên BCD, Tổ TT các cấp; công chức; thanh tra Cục Thống kê và công chức các Chi cục Thống kê; thanh tra Sở Nội vụ và công chức các Phòng Nội vụ.

- Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra gồm: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức các lớp tập huấn, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp, các thủ tục hành chính, kiểm tra thực địa tại địa bàn,...

- Hình thức giám sát, kiểm tra, thanh tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất, kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. BCD cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với cấp dưới để phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

Nhằm bảo đảm chất lượng của thông tin thu thập tại địa bàn trước khi nghiệm thu, BCD cấp xã kiểm tra thông tin phiếu điều tra điện tử trên phần mềm. Đối với cơ sở hành chính, giám sát viên trực tiếp đến một số cơ sở để kiểm tra việc thu thập thông tin, kiểm tra kết quả phiếu điều tra đã thực hiện về nội dung, phương pháp tính, tính logic, kiểm tra số học, các quy định hành chính bắt buộc (chữ ký, dấu). Công tác kiểm tra cần được thực hiện thường xuyên, không để dồn nhiều ngày.

7. Nghiệm thu

7.1. Tổ chức nghiệm thu ở các cấp

BCĐ cấp huyện nghiệm thu kết quả Tổng điều tra của BCĐ cấp xã và điều tra viên: hoàn thành trước 20/8/2021;

BCĐ cấp tỉnh nghiệm thu kết quả Tổng điều tra của BCĐ cấp huyện: hoàn thành trước ngày 10/9/2021;

Ghi chú: Riêng điều tra các cơ sở hành chính, BCĐ các cấp nghiệm thu hoàn thành trước ngày 20/8/2021.

BCĐ TW nghiệm thu kết quả Tổng điều tra của BCĐ cấp tỉnh: hoàn thành trước 01/10/2021.

7.2. Nội dung nghiệm thu

Nội dung nghiệm thu được thực hiện đối với từng loại phiếu, mức độ đầy đủ các chỉ tiêu và chất lượng số liệu của phiếu. Các thành phần tham gia nghiệm thu cùng lập và ký biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu.

8. Công bố kết quả

Thông tin về kết quả Tổng điều tra do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Bộ trưởng Bộ Nội vụ công bố theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh công bố kết quả Tổng điều tra ở địa phương mình theo đúng kết quả do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê đã công bố.

Số liệu sơ bộ công bố vào tháng 12 năm 2021.

Kết quả chính thức dự kiến công bố vào tháng 02 năm 2022.

9. Một số nội dung khác liên quan

9.1. Tổng kết, khen thưởng và kỷ luật

a) Tổng kết

Tổng kết Tổng điều tra được tiến hành ở ba cấp: Trung ương, cấp tỉnh và cấp huyện.

- Ở cấp tỉnh: BCĐ cấp tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn tỉnh. Thành phần tham dự gồm: BCĐ và Tổ TT cấp tỉnh; đại diện BCĐ, Tổ TT cấp huyện; đại diện các tập thể và cá nhân được nhận bằng khen.

- Ở cấp huyện: BCĐ cấp huyện tổ chức hội nghị tổng kết Tổng điều tra trên địa bàn huyện. Thành phần tham dự gồm: BCĐ và Tổ TT cấp huyện; đại diện BCĐ cấp xã.

b) Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân lập thành tích trong cuộc Tổng điều tra sẽ được xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

BCĐ TW giao Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê hướng dẫn công tác khen thưởng cho BCĐ cấp tỉnh và là cơ quan đầu mối thẩm định, rà soát hồ sơ khen thưởng trình Hội đồng thi đua - khen thưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định và trình cấp trên khen thưởng. BCĐ TW giao Sở Nội vụ hướng dẫn Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về các hình thức khen thưởng trong cuộc điều tra, đồng thời là cơ quan đầu mối thực hiện xem xét, rà soát hồ sơ khen

thường trình Hội đồng thi đua - khen thưởng Bộ Nội vụ để xem xét, quyết định đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Kinh phí khen thưởng đối với các hình thức khen thưởng: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Nội vụ do ngân sách Trung ương cấp (ghi trong dự toán kinh phí của cuộc Tổng điều tra).

Đối với hình thức khen thưởng là Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân trong cuộc Tổng điều tra tại địa phương; BCD cấp tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định và bố trí kinh phí khen thưởng theo quy định.

c) Kỷ luật

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong cuộc Tổng điều tra sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

2. Lưu trữ và bảo mật dữ liệu

Toàn bộ thông tin thu thập tại địa bàn được bảo mật và lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc bàn giao dữ liệu điều tra được thực hiện thông qua biên bản bàn giao tài liệu phải đảm bảo đầy đủ các thủ tục hành chính quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách Trung ương bảo đảm cho các hoạt động được quy định trong Phương án tổng điều tra kinh tế năm 2021; Phương án điều tra cơ sở hành chính năm 2021. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo Thông tư số 109/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn theo quy định.

Ngân sách địa phương hỗ trợ cho hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ thường trực giúp việc Ban chỉ đạo Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính năm 2021, hoạt động tuyên truyền và các hoạt động khác (Ngân sách Trung ương chưa đảm bảo) nhằm tổ chức thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra trên địa bàn tỉnh.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cụ thể cho các hoạt động của cuộc Tổng điều tra theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của từng đơn vị, thực hiện chi trả đúng định mức, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng công việc được giao và chấp hành đúng các quy định về chế độ tài chính.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh và các Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã

- Thành phần Ban chỉ đạo các cấp theo hướng dẫn tại Văn bản số 4854/BCĐTW-TTT ngày 29/7/2020 của BCD TW về việc hướng dẫn công tác chuẩn bị Tổng điều tra kinh tế và Điều tra cơ sở hành chính năm 2021.

- Ban chỉ đạo cấp tỉnh và các Ban chỉ đạo cấp huyện có trách nhiệm:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch Tổng điều tra, các kế hoạch chi

tiết nhằm tổ chức thực hiện tốt công tác Tổng điều tra từ bước chuẩn bị cho đến kết thúc Tổng điều tra; tổ chức hội nghị quán triệt các văn bản, triển khai Tổng điều tra, tập huấn nghiệp vụ điều tra; tiếp nhận, phân bổ, cung cấp đầy đủ, kịp thời tài liệu, nghiệm thu theo quy định và kế hoạch của cấp trên;...

+ Tuyển chọn điều tra viên phù hợp cho từng loại đơn vị điều tra. BCD cấp huyện chịu trách nhiệm hướng dẫn BCD cấp xã tuyển chọn điều tra viên cho từng địa bàn điều tra thuộc huyện.

+ Thường xuyên và đột xuất kiểm tra, giám sát, thanh tra các bước, các công việc Tổng điều tra theo quy định.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên Ban chỉ đạo và từng thành viên Tổ thường trực cùng cấp.

- Các Ban chỉ đạo cấp xã có trách nhiệm:

+ Quán triệt, tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa Tổng điều tra tới tất cả các cơ sở cá thể, các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, hiệp hội, cơ sở hành chính, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn xã, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu thập thông tin theo yêu cầu;

+ Chọn cử người có đủ điều kiện về sức khỏe, năng lực, trách nhiệm làm điều tra viên đáp ứng yêu cầu Tổng điều tra trong phạm vi địa phương theo quy định;

+ Kiểm tra, giám sát hoạt động của các điều tra viên trong phạm vi địa phương.

2. Cục Thống kê (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo tỉnh)

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện thành công cuộc Tổng điều tra theo đúng phương án, kế hoạch của Ban chỉ đạo Trung ương và kế hoạch này;

- Xây dựng và phối hợp triển khai Kế hoạch tuyên truyền các nội dung của cuộc Tổng điều tra; thực hiện tiếp nhận các tài liệu, để phân bổ, cung cấp kịp thời cho Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã để tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện theo hướng dẫn của BCD TW;

- Thường xuyên, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý theo thẩm quyền các tập thể, cá nhân trong quá trình tham gia thực hiện Tổng điều tra;

- Căn cứ vào khối lượng công việc phải thực hiện trên địa bàn tỉnh và nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương cấp, Cục Thống kê chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ rà soát những nhiệm vụ mà ngân sách TW chưa đảm bảo, đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí để đảm bảo thực hiện tốt cuộc Tổng điều tra trên địa bàn tỉnh.

- Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng các nguồn kinh phí cuộc Tổng điều tra được giao đúng định mức, đúng đối tượng, đảm bảo chất lượng công việc được giao và chấp hành đúng các quy định về chế độ tài chính.

- Chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và đảm bảo thành công đối với lĩnh vực doanh nghiệp, sự nghiệp, cá thể, hiệp hội và tôn giáo của cuộc Tổng điều tra kinh tế năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Nội vụ

- Tham mưu giúp Trưởng ban chỉ đạo thực hiện các nội dung của cuộc Tổng điều tra (khôi hành chính); thực hiện tiếp nhận các tài liệu, để phân bổ,

cung cấp kịp thời cho Ban chỉ đạo cấp huyện, cấp xã để triển khai thực hiện theo hướng dẫn của BCĐ TW;

- Thường xuyên, đột xuất tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý theo thẩm quyền các tập thể, cá nhân trong quá trình tham gia thực hiện Tổng điều tra;

- Chịu trách nhiệm quản lý, hướng dẫn sử dụng kinh phí Điều tra cơ sở hành chính được giao đảm bảo đúng chế độ, đúng mục đích, đúng định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và đảm bảo thành công đối với lĩnh vực Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Cục Thống kê và Sở Nội vụ thực hiện thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét cấp kinh phí hỗ trợ để đảm bảo triển khai thành công cuộc Tổng điều tra kinh tế và Điều tra hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành thị: Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai đầy đủ các nội dung Tổng điều tra theo quy định.

6. Các cơ quan Báo Phú Thọ, Đài PT - TH tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh: Phối hợp với Cục Thống kê, Sở Nội vụ thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung cuộc Tổng điều tra năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai Kế hoạch thực hiện Tổng điều tra kinh tế, Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ./.

Nơi nhận:

- BCĐ TĐTKTTW (Báo cáo);
- TTTU, TT HĐND tỉnh,
Đoàn ĐBQH tỉnh (Báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành, thị;
- Các thành viên BCĐ, Tổ TT tỉnh;
- BCĐ huyện, thành, thị;
- Báo Phú Thọ, Đài PT-TH tỉnh,
Cổng TTĐT tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, TH3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn